

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaBit® PRO P-40 G-0 MG

Màng Chống Thấm Bitum Cải Tiến Biến Tính

MÔ TẢ

SikaBit® PRO P-40 G-0 MG là màng chống thấm gốc APP bitum cải tiến, thi công bằng phương pháp khô nóng. Sản phẩm được gia cường lớp sợi polyester không dệt giúp ổn định kích thước. Mặt dưới có lớp màng polyetylen mỏng để thi công khô nóng. Sản phẩm có thể thi công lên các bề mặt gỗ, kim loại và bê tông kể cả lên trên bề mặt lớp màng bitum hiện hữu. Bề mặt trên được hoàn thiện bằng lớp đá dăm. Khối lượng: ~ 4,0 kg/m².

ỨNG DỤNG

Màng chống thấm cho:

- Tường chắn và hầm
- Mái phẳng có lớp bảo vệ hay lớp đá phủ hoàn thiện
- Ban-công và sân vườn dưới lớp gạch ốp lát
- Khu vực ẩm ướt
- Dưới sàn để xe
- Sàn móng bê
- Lớp trên cùng của hệ thống màng chống thấm hai lớp
- Bảo vệ cho nhiều loại bề mặt cho các ứng dụng khác nhau

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Chống thấm tốt.
- Khả năng giãn dài cao và đàn hồi tốt ở nhiệt độ thấp.
- Có các đặc tính cơ học cao (cường độ kéo, xé, cắt).
- Khả năng kháng tác động cơ học tốt.
- Dễ dàng thi công bằng phương pháp khô nhiệt.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Nhựa đường cải tiến APP	
Vật liệu gia cường	Lưới sợi không dệt polyester	
Đóng gói	Kích thước cuộn	
	Dài	10.0 m (±5%)
	Rộng	1.0 m (±5%)
	Khối lượng	~40.0 kg (4.0 kg/m ²) (±10%)
Ngoại quan / Màu sắc	Mặt trên	Đá dăm
	Mặt dưới	Màng Polyethylene
Hạn sử dụng	12 tháng từ ngày sản xuất	

Điều kiện lưu trữ

Lưu trữ trong bề mặt khô ráo, nhiệt độ từ +5 °C đến +35 °C. Sản phẩm phải được giữ nguyên trong bao bì, các cuộn phải được dựng theo phương thẳng đứng ở nơi thoáng mát, phải được che phủ tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời, mưa, băng tuyết.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Khả năng kháng tác động	≥ 600 mm ở +23 °C	(EN 12691- Method A)
Cường độ kéo	Theo phương dọc	600 N/50 mm (± 20 %) (EN12311-1)
	Theo phương ngang	400 N/50 mm (± 20 %)
Độ giãn dài	Theo phương dọc	30 % (± 15 %) (EN12311-1)
	Theo phương ngang	30 % (± 15 %)
Sức cản dòng chảy	(Chảy dẻo ở nhiệt độ cao) ≥ 120 °C	(EN 1110)
Độ kín nước	60 kPa	(EN 1928-Method B)

THÔNG TIN THI CÔNG

Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +50 °C
Độ ẩm không khí tương đối	Tối đa 80 %
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +50 °C

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Ở nhiệt độ thấp, cần trọng khi trải màng để tránh làm đâm thủng màng.
- Sử dụng giày phù hợp để tránh làm đâm thủng màng.
- Không thi công trên bề mặt ẩm, đọng nước hoặc chưa được vệ sinh.
- Không khò nhiệt quá mức màng chống thấm nếu không lớp sợi gia cường polyester (chảy ở nhiệt độ +260 °C) sẽ bị phá hủy và không sử dụng được.
- Nếu màng không được khò đủ nhiệt độ có thể làm giảm khả năng bám dính giữa màng lên bề mặt nền cũng như giữa các lớp màng ở vị trí đoạn nối chùng. Nếu vấn đề này xảy ra thì màng chống thấm ở các vị trí này phải được lột lên và khò nhiệt lại.
- Nếu trên cuộn có in ký hiệu theo mùa, nên thi công màng chống thấm theo mùa đã được chỉ định.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

QUY ĐỊNH SỐ 1907/2006

Vật liệu này nằm trong danh mục được quy định trong khoản 3 của quy định Số 1907/2006 (REACH) của EC. Nó không chứa các chất dự kiến sẽ phát tỏa ra môi trường ở điều kiện bình thường hoặc các điều kiện chấp nhận được và có thể lường trước trong quá trình

sử dụng. Tài liệu An toàn theo điều 31 với các quy định tương tự là không cần thiết để đưa sản phẩm ra thị trường, để vận chuyển hoặc để sử dụng. Tham khảo hướng dẫn an toàn ghi trong Tài liệu Kỹ thuật của sản phẩm. Dựa theo hiểu biết hiện tại của chúng tôi, sản phẩm này không chứa SVHC (các chất gây quan ngại rất cao) được liệt kê trong phụ lục XIV của quy định (REACH) hoặc trong danh sách sản phẩm được công bố bởi Cơ quan Hóa chất Châu Âu có nồng độ trên 0.1 % (w/w).

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Bề mặt kết cấu phải đảm bảo khả năng tiếp nhận lớp màng chống thấm mới cũng như lớp màng chống thấm hiện hữu của hệ thống màng chống thấm. Khi sử dụng như lớp màng phủ mái (lớp mái), toàn bộ hệ thống phủ mái phải được thiết kế và đảm bảo khả năng chịu tải trọng nhỏ của gió.

Bề mặt nền phải sạch sẽ, khô ráo, đồng nhất, cứng, phẳng và không có bất kỳ vị trí lồi lõm hoặc gờ sắc nhọn, không dính dầu mỡ, bitum, bụi bẩn và những thành phần dễ bong tróc khác.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Sử dụng các loại dụng cụ và thiết bị chuẩn bị bề mặt thích hợp để có được chất lượng bề mặt đạt yêu cầu.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Quy trình thi công

Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình thi công như được chỉ định trong biện pháp thi công, hướng dẫn thi công và

chỉ dẫn làm việc và phải được điều chỉnh theo tùy điều kiện thực tế tại công trường.

Lớp lót

Thi công lớp lót phù hợp cho dòng sản phẩm SikaBit® P, với định mức phù hợp theo bề mặt đã được chuẩn bị và chờ cho lớp lót khô trước khi tiến hành các bước tiếp theo. Luôn luôn tham khảo Tài liệu Kỹ thuật Sản phẩm.

Căn chỉnh

Trải màng chống thấm ra và căn chỉnh vị trí chính xác của cuộn màng trước khi khò nhiệt.

Nối chồng

Giữa các cuộn màng theo chiều dọc: 80 mm. Ở vị trí kết thúc cuộn màng: 150 mm.

Khò nhiệt

Sử dụng khí gas để ngọn lửa lên bề mặt nền (lớp lót) và mặt dưới của cuộn màng (lớp màng Polyethylene). Khi bề mặt lớp màng Polyethylene bắt đầu nóng chảy thì cuộn màng chống thấm có thể bám dính lên bề mặt nền.

Tiếp tục trải cuộn màng ra phía trước và ép chặt tấm màng lên bề mặt nền đạt được sự bám dính. Đảm bảo toàn bộ bề mặt dưới của màng (theo chiều ngang cuộn và dọc theo phần chồng mí) được khò nóng chảy.

Chi tiết

Tất cả các chi tiết như các góc dương và góc âm, vén chân tường, ống thông hơi, ống xuyên sàn, trụ đỡ, v.v. phải được cắt và trám kín một cách hiệu quả. Việc thi công chi tiết phải tuân theo các hướng dẫn thi công và thực hiện tốt tại hiện trường.

Bảo vệ

Màng phải được bảo vệ khỏi hư hỏng trong quá trình thi công ngoài công trường.

SỰ BẢO DƯỠNG

Để duy trì khả năng chống thấm trong suốt quá trình sử dụng, nên kiểm tra định kỳ màng chống thấm và các chi tiết. Kiểm tra chức năng của các vị trí phụ trợ, khe nối, ống thoát sàn, ống xả trần v.v.. bao gồm loại bỏ lá cây, cỏ rác và các loại thực vật khác.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaBit® PRO P-40 G-0 MG
Tháng Tư 2021, Hiệu đính lần 01.01
020920011990000215

SikaBitPROP-40G-0MG-vi-VN-(04-2021)-1-1.pdf